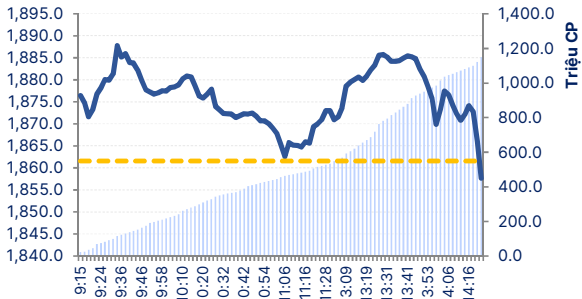


Phiên giao dịch ngày:

8/1/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,855.56	249.10
% Thay đổi Index	↓ -0.32%	↓ -0.12%
KLGD (CP)	1,264,475,530	101,552,361
GTGD (tỷ đồng)	40,183.29	2,349.77
% Thay đổi GTGD	21.96%	50.07%

Diễn biến VN-INDEX



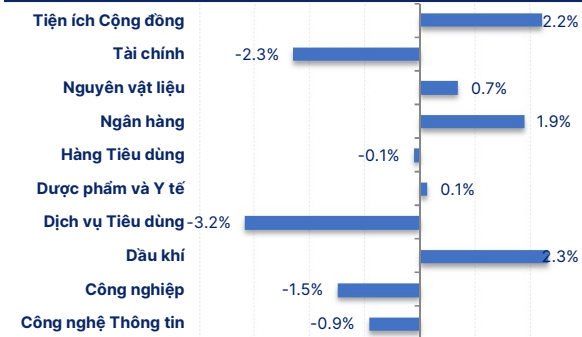
Top Giao dịch NDTN HOSE (Tỷ đồng)

MCH -668.43 tỷ	VIC 285.03 tỷ	VCB 164.48 tỷ	ACB -83.68 tỷ
		GAS 138.85 tỷ	DXG -77.43 tỷ
	SHB 250.82 tỷ	HPG 124.86 tỷ	BSR 76.80 tỷ
VHM -325.15 tỷ	TCX 183.45 tỷ	MBB 116.84 tỷ	KDH -69.48 tỷ
		VIX 67.91 tỷ	BCM -69.16 tỷ

GT Bán: -4772.46

5225.81 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp tâm lý lạc quan, có phần hưng phấn ngắn hạn khi VNINDEX liên tục tăng điểm vào vùng quá mua ngắn hạn. VNINDEX tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên hôm nay, hướng đến vùng giá 1.900 điểm dưới ảnh hưởng tích cực của nhóm vốn hóa lớn. Áp lực bán bắt đầu gia tăng mạnh trong phiên chiều, nhất là đối với các mã đã có giai đoạn tăng giá mạnh trong năm 2025. Kết phiên VNINDEX giảm -6,02 điểm (-0,32%) về mức 1.855,56 điểm, chịu áp lực bán ở vùng giá tâm lý quanh 1.900 điểm. Trong khi VN30 giảm mạnh hơn -22,73 điểm (-1,08%) về mức 2.074,03 điểm, dưới áp lực của nhóm VinGroup.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 183 mã giảm giá. Áp lực bán mạnh, khối lượng đột biến ở nhóm VinGroup, Gelex, các mã bất động sản, bán lẻ, đá xây dựng, ngân hàng tư nhân...; 144 mã tăng giá, nổi bật ở các mã đầu ngành các ngành trong nhóm năng lượng, cao su, ngân hàng, bảo hiểm, phân bón, chứng khoán..., các mã có tỉ lệ sở hữu Nhà nước cao và 53 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 26,2% so với phiên trước. Cho thấy áp lực bán khá mạnh ở nhiều mã, có tính chất phân phối ngắn hạn, trong khi dòng tiền vẫn luân chuyển tốt với nhiều cơ hội ngắn hạn nổi bật khi VNINDEX vượt đỉnh năm. Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp với giá trị 453,4 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G1000 kết phiên ở mức 2.074,0 điểm, giảm -0,68% so với phiên trước. Chênh lệch âm thu hẹp còn -0,03 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G2000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch thu hẹp từ 0,87 điểm đến -2,53 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 9,6% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng các vị thế đầu cơ trong phiên khi VN30 biến động mạnh, đóng các vị thế mua khi VN30 vào vùng quá mua ngắn hạn. Xu hướng ngắn hạn của 411G1000 có khuynh hướng kiểm tra lại vùng giá quanh 2.050 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G1000 là 33.406, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX vẫn duy trì tích cực, tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.800 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2025. Thị trường đã chịu áp lực bán, rung lắc mạnh khi vào vùng quá bán như đã nhận định trong báo cáo trước. Các chỉ số VNINDEX, VN30 đang chịu áp lực kiểm định lại vùng đỉnh giá năm 2025 sau khi vượt qua, với áp lực chính đến từ các cổ phiếu đã dẫn dắt VNINDEX tăng mạnh trong năm 2025.

Thị trường chịu áp lực rung lắc khi VNINDEX gặp vùng giá 1.900 điểm. Trong đó áp lực bán mạnh, khối lượng đột biến đối với các nhóm mã đã có giai đoạn tăng nóng như Gelex, Vingroup trong năm 2025. Đây là tín hiệu phân phối ngắn hạn sau giai đoạn tăng nóng, sử dụng đòn bẩy mạnh. Đây cũng là điều chúng tôi đã đề cập trong báo cáo năm 2026. Thị trường đang có tính chất cơ cấu danh mục mạnh, thay đổi nhóm ngành dẫn dắt thị trường. Dòng tiền có tín hiệu dịch chuyển từ các mã, nhóm mã đã tăng giá mạnh, sang các mã, nhóm mã cơ bản tốt, tỉ lệ free load thấp và đã có thời gian tích lũy tốt trong năm 2025. Với động lực chính đến từ các doanh nghiệp đầu ngành có tỉ lệ sở hữu Nhà nước cao. Nhà đầu tư theo dõi, đánh giá các cơ hội tốt ở các nhóm mã này.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	33.90	31-32	40-42	29	16.2	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	91.60	61-63	86-90	59	18.3	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	30.40	22-24	31-33	21	19.0	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Duong_Tang	Tich Luy	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-297.8	-175.3	-157.9	137.0	-78.6	-283.9	152.8	-66.1
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC VHM	PDN DXP	DRI PHR	BMS VND	VGI ELC	GAS POW	VDN GTD	PHR DPR
Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Phuc Hoi	Phuc Hoi
Dòng tiền trung hạn	Duong_Tang	Duong_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-272.6	-278.4	203.0	300.4	285.8	-276.1	372.6	122.6
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	BVH PVI	PNJ MCH	POM HPG	MPC ANV	DHA PC1	BID BID	BFC DPM	VJC HVN
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	57
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	48
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Am_Giam	Money_in	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-278.8	206.9	-253.3	-290.3	-285.5	293.3	-268.1	43
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	81.9	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	POW PC1	PAN ANV	DCL MKV					

TIN NỔI BẬT

Năm trụ cột thể chế mới định hình diện mạo kinh tế Việt Nam đến Đại hội XIV

Năm trụ cột thể chế mới đang từng bước định hình lại diện mạo kinh tế Việt Nam từ nay đến Đại hội XIV, không chỉ ở cấp độ khẩu hiệu chính trị mà bằng những nghị quyết, cải cách pháp luật và thay đổi cách vận hành bộ máy cụ thể.

Nổi bật trong số đó là “bộ tứ trụ cột” thể chế vừa được Tổng Bí thư và Bộ Chính trị nhấn mạnh: khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo (Nghị quyết 57), hội nhập quốc tế chủ động - toàn diện (Nghị quyết 59), cải cách toàn diện công tác xây dựng và thi hành pháp luật (Nghị quyết 66), và phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân (Nghị quyết 68). Cùng với đó, chuyển đổi số - chuyển đổi xanh và cải cách hành chính quy mô lớn trở thành hai lớp nền thể chế mới, tạo nên cấu trúc năm trụ cột cho giai đoạn 2025-2030.

Khép lại năm 2025, Bắc Ninh vươn lên trở thành địa phương xuất khẩu lớn nhất cả nước với hơn 93 tỷ USD, vượt TPHCM và chiếm gần 20% tổng kim ngạch xuất khẩu..

Bắc Ninh vượt TPHCM, lần đầu dẫn đầu xuất khẩu cả nước với hơn 93 tỷ USD

Theo thống kê từ Cục Hải quan (Bộ Tài chính), năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nước ta đạt 475,04 tỷ USD, tăng mạnh 17% so với năm trước. Số liệu thống kê chia theo tỉnh, thành phố cũng cho thấy, xuất khẩu hàng hóa tháng 12/2025 của tỉnh Bắc Ninh tiếp tục ổn định ở mức cao với 8,94 tỷ USD, đưa kim ngạch xuất khẩu cả năm của tỉnh này vọt lên 93,27 tỷ USD - mức cao kỷ lục lịch sử. Theo đó, Bắc Ninh chính thức trở thành địa phương có kim ngạch xuất khẩu hàng hóa cao nhất cả nước và chiếm 19,6% tổng kim ngạch xuất khẩu trong năm 2025. Tại Bắc Ninh, công nghiệp tiếp tục giữ vai trò then chốt trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, trong đó sản xuất các sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học vẫn là lĩnh vực chủ đạo, đóng góp lớn cho tăng trưởng xuất khẩu chung.

Dừng đàm phán với Nhật Bản về hợp tác đầu tư điện hạt nhân Ninh Thuận 2

Thủ tướng Phạm Minh Chính giao Bộ Công Thương chủ động thông báo cho phía Nhật Bản về việc không hợp tác đầu tư xây dựng điện hạt nhân Ninh Thuận 2..

Chiều tối 7-1, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng Nhà máy điện hạt nhân (Ban Chỉ đạo), chủ trì Phiên họp lần thứ 4 của Ban Chỉ đạo. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Bộ Công Thương chủ động thông báo cho phía Nhật Bản về việc không hợp tác đầu tư xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2; đồng thời, chủ trì hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Chính phủ quyết định việc chấm dứt điều chỉnh Thỏa thuận hợp tác đầu tư dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 theo đúng quy định của Luật Điều ước quốc tế và pháp luật liên quan.

Theo điều chỉnh của Thông tư 139/2025, chậm nhất đến hết ngày 31/12/2026, HNX sẽ hoàn thành việc chuyển cổ phiếu của các tổ chức niêm yết về HOSE. So với quy định trước đó, mốc thời gian nêu trên được lùi thêm 1 năm..

Dời thời hạn chuyển cổ phiếu HNX về HOSE thêm 1 năm

Ngày 30/12/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 139/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2021 quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 69/2023. Thời hạn hoàn thành việc chuyển cổ phiếu của các tổ chức niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) được điều chỉnh chậm nhất đến hết ngày 31/12/2026. Đồng thời, HOSE hoàn thành việc tiếp nhận cổ phiếu của các tổ chức niêm yết theo lộ trình quy định. So với quy định tại Thông tư số 69/2023, mốc thời gian nêu trên được lùi thêm 1 năm.

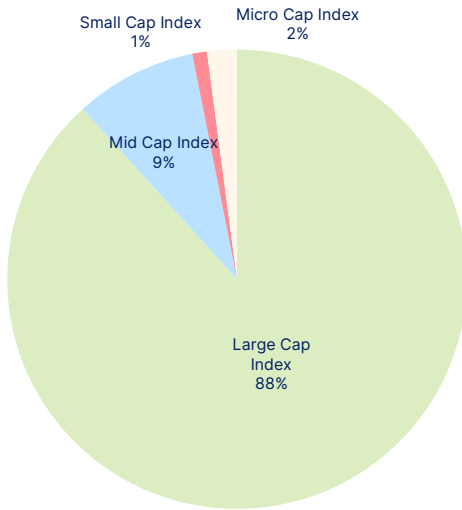
Tổng thống Donald Trump thông báo thu về hàng trăm tỷ USD thuế quan

Tổng thống Mỹ Donald Trump ngày 6/1/2026 cho biết các biện pháp áp thuế mới mà nước này áp dụng đối với các đối tác thương mại trên thế giới sẽ giúp Mỹ thu về 650 tỷ USD, đồng thời lưu ý những chính sách thương mại này góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước.

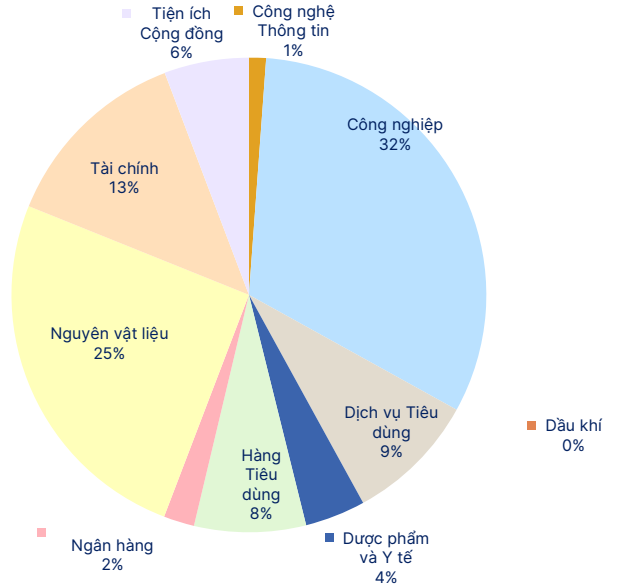
Phát biểu tại cuộc họp riêng dành cho các nghị sĩ đảng Cộng hòa tại Hạ viện, ông Trump nêu rõ các khoản thu từ thuế quan giúp hỗ trợ hoạt động của nền kinh tế đất nước và ổn định thị trường chứng khoán. Ông cũng khẳng định trong nhiệm kỳ Tổng thống thứ hai của mình, nền kinh tế Mỹ ghi nhận sự tiến triển, trong khi thị trường chứng khoán liên tục đạt mức cao kỷ lục theo từng tháng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,379,380	5.6%	1,147	156.0	8.5
VHM	614,058	11.7%	6,134	24.4	2.6
VCB	497,998	16.8%	4,202	14.2	2.2
CTG	290,872	21.0%	4,292	8.7	1.7
BID	287,525	16.7%	3,781	10.8	1.7

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	136,199,659	19.0%	2,577	6.4	1.2
VIX	50,910,997	24.1%	2,766	7.9	1.7
MBB	47,614,935	19.4%	3,017	8.9	1.6
BSR	44,633,589	3.7%	413	43.5	1.6
SSI	44,139,666	13.0%	1,849	16.3	2.0

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PMG	↑ 6.9%	3.0%	444	18.9	0.6
VCB	↑ 6.9%	16.8%	4,202	14.2	2.2
STG	↑ 6.8%	10.7%	2,734	14.2	1.5
YBM	↑ 6.8%	11.0%	1,112	9.9	1.0
FDC	↑ 6.8%	7.6%	919	18.5	1.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HID	↓ -7.0%	5.7%	712	7.7	0.4
VHM	↓ -7.0%	11.7%	6,134	24.4	2.6
VAF	↓ -6.9%	22.3%	3,263	6.4	1.4
NNC	↓ -6.9%	25.3%	5,174	12.6	2.9
VVS	↓ -6.9%	42.4%	8,200	8.0	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,987,087	19.0%	2,577	6.4	1.2
HPG	4,692,458	11.9%	1,876	14.2	1.6
MBB	4,349,026	19.4%	3,017	8.9	1.6
POW	4,119,784	5.4%	677	20.1	1.1
BSR	4,063,054	3.7%	413	43.5	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	(4,632,387)	2.2%	397	42.2	0.9
ACB	(3,373,035)	19.9%	3,385	7.3	1.4
MCH	(3,091,379)	44.8%	7,710	28.5	13.9
VHM	(2,277,071)	11.7%	6,134	24.4	2.6
KDH	(2,258,338)	4.8%	857	36.6	1.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn